

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2202/2024/QĐST-DS

Quận 1, ngày 13 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - Bà Đặng Thị Ngọc Bích
 - Bà Lê Thị Lý

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 639/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 06 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng đặt cọc” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13849/2024/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 08 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 15955/2024/QĐST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2024;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lý Ngọc B, sinh năm 1952, Căn cước công dân số 074052000581 và bà Phùng Thị K, sinh năm 1955, Căn cước công dân số 074155004394; Cùng địa chỉ thường trú: 335 khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lý Huy T, sinh năm 1989, Căn cước công dân số: 074089001644; địa chỉ: C khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền số 8195, quyền số 08/2024 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/8/2024 lập tại Văn phòng C, thành phố T, tỉnh Bình Dương).

- *Bị đơn*: Công ty Cổ phần Đ, địa chỉ: Số C T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: Ông Lê Thống N, sinh năm 1976, Căn cước công dân số 079076001542, chức vụ: Tổng giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

Ông Lương Hoàng Ngọc T1, sinh năm 1995, Căn cước công dân số: 068095004157, địa chỉ: Số C T, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 05.8/2024/DKRH ngày 05/8/2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần Đ chịu trách nhiệm trả cho ông Lý Ngọc B và bà Phùng Ngọc K1 số tiền nợ là 3.790.611.000 đồng theo các biên bản sau:

- Biên bản chấm dứt văn bản thỏa thuận đề ngày 20/6/2023 đối với Văn bản thỏa thuận số TM.A4.05/2022/VBTT/DKRH-ASTRAL ngày 05/5/2022
- Biên bản chấm dứt văn bản thỏa thuận đề ngày 20/6/2023 đối với Văn bản thỏa thuận số TM.A4.12/2022/VBTT/DKRH-ASTRAL ngày 05/5/2022.

Trả theo thời gian và phương thức cụ thể như sau:

- Ngày 15/12/2024 trả 1.953.012.600 đồng;
- Ngày 01/3/2025 trả 1.837.598.400 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm là 53.906.110 đồng Công ty Cổ phần Đ chịu.

Ông Lý Ngọc B và bà Phùng Thị K là người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí Tòa án được Tòa án chấp nhận và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Thi hành án dân sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu vp, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phượng